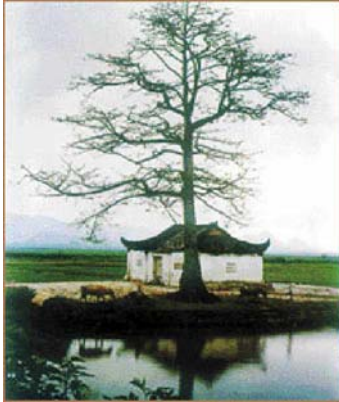


## MIỄN GIẢM THUỶ LỢI PHÍ CHO NÔNG DÂN, TẠI SAO KHÔNG ?



*Nguyễn Xuân Tiệp*

*Nguyên phó Cục trưởng Cục Thủy lợi;  
Thành viên sáng lập VNPIM, CPIM;  
Phó Giám đốc Trung tâm KH-CN  
& Phát triển TNN (VNCOLD).  
[tiepnx@gmail.com](mailto:tiepnx@gmail.com)*

BBT. Việc miễn giảm thủy lợi phí đã được qui định tại Nghị định 143/2003/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 28/11/2003. Gần đây, một số địa phương đã công bố chủ trương bỏ thu thủy lợi phí. Chủ trương này góp phần giảm nhẹ phần đóng góp của nông dân, nhất là ở một số vùng ở đồng bằng Bắc bộ và Bắc Trung bộ. Tuy nhiên, nhiều ý kiến cho rằng việc bỏ thu thủy lợi phí cần được tiến hành đồng bộ với biện pháp tăng cường & đổi mới quản lý thủy lợi để đạt được mục tiêu:

- dịch vụ tưới tiêu phải được thực hiện với chất lượng tốt nhằm đẩy mạnh sản xuất, cải thiện đời sống của bà con nông dân;
- hệ thống công trình thủy lợi phải được quản lý tốt, duy tu bảo dưỡng kịp thời;
- nâng cao trách nhiệm người dùng nước, nước phải được sử dụng hợp lý và tiết kiệm;
- có sự công bằng giữa những vùng, những hệ thống khác nhau; những nơi đã được nhà nước đầu tư xây dựng công trình và những nơi chưa được;...

....

Xin giới thiệu những phân tích của tác giả cùng với những kết quả khảo sát cụ thể tại nhiều địa phương về chủ đề này.

> §

### **Đã và đang thực hiện miễn, giảm thủy lợi phí cho nông dân**

Ngày 28/11/2003, Chính phủ ban hành Nghị định 143/2003/NĐ-CP ( thay cho Nghị định 112/HĐBT, 25/8/1984 ), qui định mức thu Thủy lợi phí (TLP) bằng tiền. Mức thu này đã được Nhà nước bao cấp trên 60 % và Nhà nước đã qui định cấp bù tài chính cho công ty thủy nông và tổ chức Hợp tác dùng nước ( HTDN ) trong 5 trường hợp : *tiền điện bơm nước chống úng, chống hạn vượt định mức, đại tu nâng cấp công trình, thất thu thủy lợi phí do thiên tai gây mất mùa, khôi phục công trình do thiên tai phá hoại.* Đặc biệt Chính

phủ đã qui định miễn TLP cho nông dân ở những vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn và giảm TLP trong trường hợp thiên tai, mất mùa..

Thực hiện Nghị định này, TLP do các công ty thủy nông đã thu được với tổng số : **885,920 tỷ đồng**, mới bằng 50-60% yêu cầu, trong đó **thu từ nông dân**: 658,794 tỷ đồng, “**thu “ từ nhà nước cấp bù 227 tỷ đồng mới bằng 50%** so với tổng số kinh phí đề nghị để giải quyết tình thế trước mắt của các công ty thủy nông và ước chỉ bằng khoảng **10-20%** so với yêu cầu được cấp bù đủ cho 5 trường hợp đã qui định ( theo báo cáo của Cục Thủy lợi ). chưa kể phần các tổ chức hợp tác dùng nước thu phần thủy lợi phí nội đồng ( 299,088 tỷ đồng tính đến 10/4/2007)..

Theo các báo cáo từ Cục Thủy lợi, Bộ Tài chính và một số địa phương như Thái bình, Hà tĩnh..thì mức thu thủy lợi phí như hiện nay chỉ bằng 5-10% so với tổng chi phí sản xuất (chi phí vật chất ). Nếu tính đủ và thu đủ thì TLP phải chiếm trên 30% tổng chi phí, có nghĩa là nhà nước đã bao cấp cho nông dân trên 60% chi phí về thủy lợi thông qua chính sách : *không thu hồi vốn, hỗ trợ, cấp bù kinh phí cho 5 khoản khác đã qui định.....*Như vậy TLP là khoản chi phí mà nông dân phải trả không lớn bằng các chi phí khác ( điện, phân , giống..) Nhưng nếu được miễn, hoặc giảm đều hợp với lòng dân, nhất là đối với các vùng thuần nông, hộ nghèo đều có thu nhập rất thấp.

### **Tiếp tục xem xét để miễn, giảm TLP cho nông dân. TẠI SAO KHÔNG ?**

Một điều mà mọi người đang bàn đến là trong điều kiện công trình thủy lợi đang xuống cấp, nên binh quân cả nước mới khai thác được 50-60% so với thiết kế, nhà nước cũng chưa cấp bù đủ kinh phí theo qui định miễn, giảm ..thì việc tiếp tục thực hiện miễn, giảm TLP như phương án hiện nay sẽ trở nên khó khăn. Nhiều nông dân nhận thức được rằng : ***nếu như không có một giải pháp thích hợp ?*** thì sau khi được miễn, giảm TLP, trước mắt nông dân đã giảm được một khoản chi phí, nên rất phấn khởi, nhưng về lâu dài chưa hẳn nông dân sẽ nhận được dịch vụ tưới tốt hơn .



Máy bơm hư hỏng nhưng không có tiền để sửa chữa



Không có tiền làm nhà quản lý, công nhân nằm trên chõng tre trong lều che bằng ni lông

Một số tỉnh đã miễn, giảm TLP cho nông dân cũng đã có những bài học, nhưng chưa đủ để thuyết phục và nông dân ở các địa phương đã được miễn, giảm và chưa được miễn giảm TLP đã có những suy nghĩ khác nhau và sẵn sàng chia sẻ ý kiến của mình, để các nhà hoạch định chính sách tham khảo, đề xuất chính sách miễn giảm TLP mới, thật sự đáp ứng được yêu cầu “khoan sức dân” hiệu quả, bền vững :

Ông Lâm Xuân Len ( Chủ Tịch UBND xã Cẩm Lộc, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh 2/6/2007) cho rằng “...Nhà nước có khả năng tài chính thì đầu tiên nên hỗ trợ kinh phí cho dân để thay thế máy bơm do dân đang quản lý ( vì máy bơm đã quá cũ, hư hỏng nặng ), hỗ trợ kinh phí kiên cố hoá kênh mương, giảm giá điện, phân, giống là nhưng chi phí đầu vào, sẽ hiệu quả hơn so với việc miễn hơn 20.000 đồng TLP/ ha/ năm. Việc miễn giảm TLP làm không khéo sẽ tạo tư tưởng ỷ lại, giảm ý thức và truyền thông của nông dân đối với TLP đã vốn có từ nhiều thập kỷ qua .”



Ông Lâm Xuân Len, Chủ tịch UBND xã Cẩm Lộc (Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh)

Ông Trần Ngọc Liễu ( Chủ Tịch UBND xã Nghĩa Thuận, Nghĩa Đàn, Nghệ An, 13/7/2007) đã phân tích: “Nông dân xã Nghĩa Thuận đã bỏ tiền, công sức kể cả đi vay nợ ( hiện nay còn nợ ) để xây dựng được 18 công trình thuỷ lợi nhỏ, đã kiên cố hoá kênh mương, đảm bảo được yêu cầu về nước cho sản xuất và sinh hoạt cho dân trong toàn xã, hàng năm dân lại còn đóng TLP để có vốn duy tu bảo dưỡng công trình. Nếu thực hiện miễn, giảm TLP như phương án của Bộ Tài chính là không công bằng đối với những vùng được nhà nước đầu tư xây dựng công trình lại còn được miễn, giảm TLP và những vùng như xã chúng tôi, nhà nước không đầu tư và cũng không được miễn giảm TLP. Trong trường hợp này muốn đảm bảo công bằng thì Nhà nước nên ” mua lại” công trình của dân, rồi miễn, giảm TLP cho dân thì mới đúng và công bằng ...”

Ông Ngô Minh Hiếu ( Chủ nhiệm HTXNN Hưng Phú, Hưng Nguyên, Nghệ An 1/6/2007 ) cho rằng : “ Bỏ TLP thì gay, thuỷ lợi phí ở HTX Hưng phú đang thu là 34.000 đ/sào/năm, phải giành chi trả tiền điện gần 50% còn lại không đủ chi cho tu sửa đang có yêu cầu ngày càng lớn, vì máy móc quá cũ chưa được thay thế, trả tiền



Ông Ngô Minh Hiếu, Chủ nhiệm HTXNN Hưng Phú (Hưng Nguyên, Nghệ An)

công....Ngoài ra hàng năm dân còn phải đóng 320.000 đ/ha/năm để trả tiền vay kiên cố kênh mương ( trả 4 năm ). Nếu nhà nước có vốn thì nên hỗ trợ tiền điện bơm nước, đầu tư để thay thế máy bơm, xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, trong đó có thủy lợi, sẽ đảm bảo công bằng và dân sẽ nhận được dịch vụ tưới tốt hơn...so với việc miễn, giảm TLP như phương án của Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp dự kiến.

Có ý kiến khẳng định: Nông dân một số vùng ở Hưng Phú, Hưng Nguyên đã bỏ ruộng vì TLP cao quá là không đúng. Thực tế mức thu TLP ở đây cũng như mọi nơi, nhưng do đất hẹp, người đông..giá nông sản thấp, trong khi đó các chi phí đầu vào của sản xuất như, điện, phân bón, giống với giá tăng vọt, làm mất cân đối, thu nhập thấp, không đáp ứng được yêu cầu về sinh hoạt, đời sống ngày càng cao ( nuôi con cái học hành, mua sắm tivi, xe máy, xây nhà ngói.), nên một số gia đình ruộng đất ít, có điều kiện về lao động, sức khỏe, tay nghề đã **cho thuê hoặc bỏ ruộng** đi làm việc ở nơi khác (chủ yếu là ở miền nam) để có thu nhập cao hơn nhiều lần so với làm ruộng, điều này không phải ai cũng làm được ..”

Ông Bùi Đình Nhiệm (nông dân xã Vũ Thuận, Vũ Thư, Thái Bình, 17/6/2007) cho rằng . “thủy lợi phí là chi phí đầu vào, là tiền nước ( khác với thuế..) mà người dân phải trả không đáng là bao ( nhỏ ) so với lợi ích thủy lợi đem lại, nhờ nước được cung cấp đáp ứng yêu cầu cả về chất và lượng đảm bảo tăng năng suất, tăng sản lượng cây trồng do tăng vụ. Có giống tốt rồi, nước không đủ, hạn và cả úng ngập nữa thì không có năng suất cao.. Tỉnh Thái bình đã giảm 50% TLP vụ mùa, giảm nữa cũng vẫn khó khăn, không làm giàu được. Vì đất chật ( chưa đầy 500m2 / người) người đông, không có nghề gì khác, chỉ biết bám ruộng, ngày công nông nghiệp quá thấp, thu nhập từ nông nghiệp đơn thuần sẽ không đáp ứng được giá cả thị trường tăng vọt làm mất cân đối thu và chi của mỗi hộ nông dân. Vì vậy Nhà nước hỗ trợ được ít hay nhiều đều tốt. Trong thời bao cấp không có điện để bơm nước, nông dân phải tát nước để tưới, vẫn hăng hái.

Bây giờ Nhà nước đã đầu tư xây dựng nhiều công trình thủy lợi, kiên cố hóa kênh mương..việc tưới nước thuận lợi hơn nhiều. Nhà nước bỏ TLP – 6,7 kg/sào có giảm được 5-7% chi phí, nhưng để rồi nông dân phải tự lo nước, thiếu nước, do công trình xuống cấp, năng suất giảm, Thậm chí mất trắng, lại mất đi gấp nhiều lần số thóc được nhà nước giảm TLP...”



Ông Bùi Đình Nhiệm (nông dân xã Vũ Thuận  
(Vũ Thư, Thái Bình)

Ông Nguyễn Minh Hùng (xã Vũ Thuận, Vũ Thư, Thái Bình ,17/6/2007) lại cho rằng : “... Nhà nước chỉ cần cho một hạt thóc, hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật để nông dân sản xuất ra hàng trăm tấn thóc có ăn lâu dài hơn là nhà nước cho một vài tấn thóc để ăn ngay, hết sẽ không có để ăn nữa, có nghĩa là nhà nước nên trợ giúp kỹ thuật cơ sở hạ tầng về thủy lợi để không còn úng hạn, giá phân, giống rẻ hơn....”

Các ông Phạm Xuân Trường, Liêng A Chang, Ly văn Dìn ( nông dân ở thôn Làng San, xã Quang Kim, huyện Bát Sát, Lào Cai 16/6/2007) đều nói rằng: “.. phục vụ tốt, có nước, thủy lợi phí nộp cao hơn cũng được. Không phải nộp thủy lợi phí, ( miễn ) nhưng mà không có nước, mất mùa, dân sẽ khó khăn hơn thì nộp TLP lại tốt hơn...” “ dân lo bỏ cái này lại thu thêm cái khác, bỏ thuế nông nghiệp rồi, tăng thu thêm cái khác, giống như “ **cái âu chuyển sang cái liễn**” thôi mà...hàng năm mỗi gia đình ở đây phải đóng 190 - 200.000,00 đồng cho các loại quỹ, trong khi đó TLP chỉ phải đóng 20.000,00 đ /2 vụ .



Các ông Phạm Xuân Trường,  
Liêng A Chang, Ly văn Dìn  
( nông dân ở thôn Làng San, xã Quang Kim,  
huyện Bát Sát, Lào cai

Ông Nguyễn Xuân Hao (Nông dân Xã Bảo Nhai, Huyện Bắc Hà, Lào Cai 15/6/2007 ) phàn nàn rằng “...trong những năm trước đây, theo quyết định của UBND tỉnh Lào cai thì TLP phải thu vào Ngân sách, các tổ chức HTDN muốn rút ra để chi cho tu sửa chữa phải có kế hoạch được phê duyệt, thông thường muốn được phê duyệt thì cũng phải qua nhiều tháng mới nhận được tiền. Đó là tiền của HTDN gửi vào Ngân sách, mà lấy ra còn khó khăn, huống gì bây giờ tiền của Nhà nước “ cho không” thì không thể biết được bao nhiêu lâu mới có thể lấy được phục vụ kịp thời cho quản lý, nhất là khi công trình có hư hỏng..”

Cũng theo các ông Hao, Mai, Pin văn Lìn ( Bảo Nhai ) thì “TLP ở đây thu mức thấp chỉ chiếm gần 2% so với tổng số mà nông dân phải chi, nên không đủ để chi cho duy tu bảo dưỡng, kênh mương bồi lắng, bờ bị sạt lở, công trình hư hỏng, không đảm bảo dẫn nước đến ruộng, các hộ nông dân vẫn sẵn sàng trả thêm 1-2000 đồng nữa, để có dịch vụ tưới tốt hơn “

Bà Trần thị Thu Hương ( đội 4 HTXNLN Ý La Tuyên Quang 28/6/2007) đã quả quyết “.. miễn giảm TLP như hiện nay ở Tuyên quang thì HTX tan mất “ .

Công nhân quản lý công trình thủy lợi Ngòi Là , Tuyên quang phần này “*Miễn giảm TLP rồi công nhân khó khăn về vốn, hiện nay công nhân chưa có lương, nên không có tiền đóng bảo hiểm, được nêu tên trên đài truyền hình Tỉnh..*”. Từ ngày 1/8/2007 nông dân ở Thành phố Hồ Chí Minh được miễn phần TLP trả cho Công ty Khai thác & Dịch vụ thủy lợi thành phố Hồ Chí Minh ( tổng số tương đương gần 5 tỷ đồng ).



Bà Trần thị Thu Hương, đội 4, HTXNLN, Ý La (Tuyên Quang)

Ông giám đốc công ty này lo ngại rằng, *nếu chỉ được cấp theo số TLP được thu hiện nay ( gần 5 tỷ đồng ) thì không đủ và việc cấp phát theo cơ chế “xin, cho” dù được qui định như thế nào đi chăng nữa, vẫn là vấn đề khó khăn với công ty thủy nông, chắc chắn nguồn vốn sẽ không đáp ứng kịp thời, không tạo được động lực, trách nhiệm của cả cán bộ, công nhân quản lý và nông dân để quản lý vận hành công trình, phục vụ tốt hơn..*”.

Một số chuyên gia thì cho rằng cần phải xem xét thực trạng TLP hiện nay ( trong đó đã thực hiện miễn, giảm ) đối với các đối tượng, ở các vùng để có được phương án tiếp tục miễn, giảm công bằng và hiệu quả hơn



Công ty Khai thác & Dịch vụ thủy lợi TP Hồ Chí Minh đang thảo luận

**Nông dân ở các vùng đã trả TLP cho nhà nước ( công ty thủy nông ) và cho tổ chức hợp tác dùng nước ( HTDN ) :**

+ **Vùng ĐBSCL**, đã được nhà nước đầu tư đào, nạo vét các kênh trục chính...Theo tính toán khi giải trình ban hành Nghị định 143/2003/NĐ-CP thì TLP vùng này được tính đủ đối với trường hợp Bơm điện phải thu : **1,2 – 2,4 triệu đồng/ha/năm**, tự chảy phải thu: **630 nghìn -1,25 triệu đồng/ha/năm**. Nhưng thực tế nông dân ở đây chỉ trả TLP **tạo nguồn** cho công ty thủy nông ở mức rất thấp ( Chỉ có một số tỉnh thành lập công ty Thủy nông ) Ví dụ : Công ty thủy nông Tỉnh Tiền giang hiện đang thu theo Nghị định 143/2003/NĐ-CP là 140.000 đồng/ha/năm/3vụ , tương 0,3% năng suất lúa, một số tỉnh còn thu thấp hơn..Nông dân đã tự đầu tư xây dựng, nạo vét và trả chi phí quản lý từ kênh cấp 1, 2 trở xuống thông qua các tổ chức như **HTX, tư nhân, tổ hợp tác bơm vùng** ..và đã phải trả TLP theo mức thỏa thuận cao ( Bình quân trên 500

*kg/ha/năm, bình quân trên 1 triệu đồng /ha/năm , cao hơn nông dân ĐBSH đã trả )*

+ **Vùng ĐBSH** được nhà nước bao cấp đầu tư và quản lý công trình kênh mương từ kênh cấp 3,4 trở lên (thông qua công ty thủy nông ). Theo tính toán khi giải trình ban hành Nghị định 143/2003/NĐ-CP thì TLP được tính đủ ở vùng ĐBSH đối với vùng Bơm điện phải thu :2,270 – 3,450 triệu đồng/ha/năm, tự chảy phải thu 1,800 triệu đồng/ha/năm Nhưng thực tế Nông dân ở đây chỉ trả TLP cho công ty thủy nông ở mức bình quân từ 300-500 kg/ha/năm.(Thái bình hiện đang thu theo Nghị định 112/HĐBT bình quân 300 kg/ha/năm tương đương 700.000 đ/ha/năm - Tài liệu Chi Cục TL Thái Bình ), trong khi đó nông dân chỉ quản lý kênh nội đồng ( cấp 4 trở xuống..)và trả chỉ “thủy lợi phí nội đồng” ở mức thấp ( Bình quân 135- 160 kg/ ha /năm , thấp hơn so với ĐBSCL)

+ **Các vùng khác** ( nhất là ở miền núi, Tây nguyên..) có các công trình nhỏ, công trình độc lập do nhà nước ( kể cả các tổ chức khác ) đầu tư đã chuyển giao cho dân quản lý, hoặc nhà nước chỉ hỗ trợ đầu tư, hoặc dân đầu tư hoàn toàn, nhưng do tổ chức hợp tác hoặc tư nhân quản lý ( không có tổ chức của nhà nước – Công ty thủy nông, quản lý ), đã xảy ra 2 trường hợp : Một số nơi nông dân đã phải trả TLP cao nhất, mới đảm bảo tự trang trải ( vì không có sự hỗ trợ của nhà nước ) Nông dân Tuyên quang đã trả TLP 749 kg/ha/năm, Tram bơm Anh Lân – tư nhân ở Thanh hoá đã đã thoả thuận thu TLP của nông dân trên 800 kg/ha/năm mà vẫn không đủ để trả tiền điện bơm nước...

Một số nơi nông dân không trả được mức TLP cao để đảm bảo đại tu, nâng cấp, công trình, tự trang trải...( công trình giao cho dân quản lý, thông thường chỉ thu được ở mức 200-300kg/ha/năm ) không đủ vốn cho duy tu bảo dưỡng, nên công trình bị hư hỏng nặng, nhất là máy bơm do không có kinh phí để sửa chữa, thay thế ( trường hợp này lại rất cần có sự hỗ trợ của nhà nước )

Như vậy Nhà nước đã hỗ trợ nông dân bằng cách không thu hồi vốn, cấp bù để sửa chữa lớn, tiền điện bơm nước..., chỉ thu phần còn lại bao gồm chi phí sửa chữa nhỏ, trả tiền công, một số chi phí khác, nhưng mức hỗ trợ thông qua mức thu TLP giữa các vùng lại rất khác nhau

**Vì vậy việc miễn, giảm TLP cho nông dân cần phải được xem xét kỹ mới đảm bảo được công bằng .**

### **Miễn giảm thủy lợi phí cho nông dân. TẠI SAO KHÔNG ?**

Bởi lẽ miễn, giảm TLP cho nông dân thì cả nông dân và đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi ( công ty Thủy nông ) đều có được một nguồn kinh phí “cho không” rất đáng kể góp phần đảm bảo :

- Đáp ứng được yêu cầu về chính trị, xã hội .
- Sẽ giảm được một khoản chi phí cho các hộ nông dân có thêm vốn ( tuy là rất ít ) để phát triển sản xuất, nhất là các hộ nông dân nghèo.
- Công ty thủy nông đã có kinh phí cho O&M, góp phần chống được công trình xuống cấp mà không cần phải đi thu TLP từ các hộ nông dân

### **Và ?: Ai có thể đảm bảo được một cách chắc chắn rằng :**

- Nguồn tiền ( TLP) nhà nước “cho không” ấy sẽ kích thích được người sử dụng nước tiết kiệm nước, bảo vệ công trình tốt hơn ? người quản lý khai thác công trình thủy lợi làm việc, phục vụ người dùng nước tốt hơn ? Các hộ nông dân, nhất là vùng cuối kênh, vùng xa kênh sẽ đủ nước tưới, người nông dân sẽ được hưởng dịch vụ tưới tốt hơn, đảm bảo được yêu cầu tăng năng suất, tăng sản lượng ?

- Nguồn tiền “cho không” ấy ( 1000 hoặc 2.700 tỷ..) đã đủ và được cấp đúng, kịp thời hay không ? đã thật sự đảm bảo vốn cho sửa chữa, duy tu bảo dưỡng để công trình không bị xuống cấp nhanh hơn, phục vụ tốt hơn không ? ( vì nếu cấp theo con số này, tức là cấp theo mức thu thủy lợi phí hiện nay chỉ mới bằng 40-50% so với yêu cầu thực) và diện tích được tưới làm căn cứ để miễn TLP sẽ tăng lên rất nhiều so với “*diện tích được tưới*” hiện nay, sẽ làm tăng phần kinh phí dự kiến cấp ?

- Cả 5 khoản cấp bù cho công ty thủy nông theo Nghị định 143/2003/NĐ/CP qui định ( ngoài số TLP phải thu ) Nhà nước vẫn chưa cấp đủ (chưa kể đến kinh phí phục vụ cho sửa chữa nâng cấp công trình...) liệu sau khi thực hiện miễn, giảm TLP có được cấp hay không ?

- Miễn, giảm TLP như phương án đề xuất đã thật sự *đảm bảo được công bằng xã hội* giữa những nơi có hệ thống công trình thủy lợi được nhà nước đầu tư, quản lý và những nơi có hệ thống công trình thủy lợi do nhân dân đầu tư và tự quản lý, thông qua tổ chức hợp tác, tư nhân ..giữa các vùng miền núi và đồng bằng, nhất là đồng bằng sông Cửu long ( không có công ty TN, nhân dân quản lý là chủ yếu ?

- Đã thật sự đảm bảo được công bằng và bình đẳng giữa các dịch vụ khác ( dịch vụ phân, giống, điện..không được miễn, giảm.) trong nông nghiệp, nông thôn ?

- Đã thật sự đảm bảo được công bằng giữa các khoản đóng góp của nông dân hiện nay ( các loại quỹ còn nhiều hơn so với TLP) ?

- Miễn, giảm TLP, liệu nông dân phải đóng góp thêm khoản nào nữa không ?

Một số tỉnh ( Vĩnh Phúc, Đà Nẵng, Thái Bình, Tuyên Quang, Thành phố Hồ chí minh ..) đã có quyết định miễn, giảm thủy lợi phí cho nông dân, chính những người nông dân nơi ấy lại có những lo ngại đầu tiên. Đặc biệt ở Vĩnh phúc là tỉnh có quyết định đầu tiên miễn, giảm TLP lại có chuyên “ *Dân Minh*



*quang đòi đóng thủy lợi phí trở lại ? “ do thiếu nước, giảm (30%) năng suất ( Báo “Nông nghiệp Việt Nam” số 136, ngày 9/7/2007) ( Bỏ được 22.000 đ TLP, phải đóng thêm các khoản khác tăng 45.000đ..)*

*Thông qua các thông tin nêu trên cho thấy hực hiện miễn, giảm TLP cho nông dân là một chính sách đúng và thực tế lâu nay nhà nước cũng đã và đang thực thi, nhưng việc tiếp tục miễn giảm lần này như thế nào theo tôi nghĩ cần có sự cân nhắc, thông qua một lộ trình với những giải pháp đồng bộ, cũ thể trên cơ sở xem xét đến việc giảm đồng thời **các chi phí và các khoản đóng góp khác** ( như các loại quỹ, giá điện, phân, giống ) cho nông dân, đảm bảo được công bằng trên tất cả các vùng trong cả nước, không nên “mạnh ai nấy làm”, sẽ gây mất công bằng, tác động xấu đến những vùng nghèo và những địa phương nông dân đang thực hiện tốt thủy lợi phí*

### **Cần phải tiến hành theo hai giai đoạn để thực hiện miễn, giảm TLP cho nông dân**

#### ***Trước mắt***

Kiểm tra lại mức thu TLP nội đồng không cho phép thu vượt quá mức qui định ( hiện nay nhiều xã đã tăng mức thu tùy tiện )

Miễn toàn bộ các khoản đóng góp bắt buộc, mang tính xã hội cho nông dân ( nhà nước cấp cho chính quyền từ ngân sách ) để họ có điều kiện trả các chi phí sản xuất. Nghiêm cấm, không cho phép chính quyền địa phương thu thêm bất cứ khoản đóng góp nào, ngoài các khoản đóng góp tự nguyện, không bắt buộc

Nông dân vẫn trả TLP cho Nhà nước ( Công Ty Thủy nông ) theo mức qui định đã được miễn, giảm không quá 50% so với mức qui định của Nghị định 143/2003/NĐ-CP, đảm bảo thu đạt mức tổng số gần 600-800 tỷ đồng/năm ( bình quân cả nước mới bằng 50% so với yêu cầu cho duy tu bảo dưỡng ), phần nội đồng do dân thoả thuận và quyết định

Ngành tài chính có kế hoạch cấp bù đủ phần kinh phí thuộc 5 trường hợp đã được Nghị định 143/2003/NĐ-CP qui định cho cả Công ty và HTDN ( nếu tính đủ khoảng 700-1000/năm tỷ đồng/ năm , ước tính kể cả nếu có thiên tai xảy ra )

Xem xét và cấp bù phần TLP nợ đọng do gia đình nông dân khó khăn không trả được ( hiện nay trên 300 tỷ )

Hỗ trợ khẩn trương kinh phí để các công ty thủy nông, tổ chức Hợp tác Dừng nước ( HTDN ), sửa chữa, nâng cấp các công trình, kênh mương hiện đang hư hỏng do họ trực tiếp quản lý ( nhất là trạm bơm ) ước tính 200-300 tỷ/năm, nhằm đảm bảo dẫn nước thông suốt cho nông dân

Củng cố, tổ chức lại các công ty thủy nông, các HTDN theo hướng xã hội hoá thủy lợi

***Về lâu dài***

Đánh giá lại qui hoạch lại Hệ thống thủy lợi hiện có, đầu tư vốn để xây dựng, khôi phục, nâng cấp, hoàn chỉnh ( kể cả kiên cố hoá ) công trình đảm bảo đồng bộ, khép kín , thông suốt từ đầu mối đến mặt ruộng ( ước tính theo tiêu chí thì không nhỏ hơn 30.000 tỷ đồng )

Chuyển giao các công trình đã được hoàn chỉnh trên địa bàn ( thôn, xã, liên xã ) cho dân quản lý, thông qua tổ chức quản lý của dân lập ra ( như Bộ Nông nghiệp và PTNT đã hướng dẫn ), tự trang trải tài chính, hàng năm nhà nước cấp bù đủ phần kinh phí cả 5 trường hợp đã được Nghị định 143/2003/NĐ-CP qui định

**Những chữ viết tắt :**

TLP : Thủy lợi phí  
HTDN : Hợp tác dùng nước  
HTXNLN : Hợp tác xã Nông Lâm Nghiệp  
HTXNN : Hợp tác xã nông nghiệp  
ĐBSCL : Đồng bằng sông Cửu Long  
ĐBSH : Đồng bằng sông Hồng